

Bản án số: 58/2020/HS-ST
Ngày: 10-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Phán;

Ông Nguyễn Thành Thái.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1967 tại xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 11, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn O và bà Trần Thị L (đều đã chết); có vợ là chị Trần Thị H, sinh năm 1974 (đã chết) và 02 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11-11-1994 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Hà (cũ) xét xử phúc thẩm xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội ‘Cướp tài sản của công dân’. Ngày 02-8-2007 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’; bị tạm giữ từ ngày 22-5-2020 đến ngày 30-5-2020 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1956; địa chỉ: Xóm 9, PVN, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1976; địa chỉ: Xóm 9, PVN, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

2. Anh Trần Văn B, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm 10, PVN, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1966; địa chỉ: Xóm 11, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Trần Văn H2, sinh năm 1967; địa chỉ: Xóm 8, PL, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

2. Anh Trần Văn T2, sinh năm 1980; địa chỉ: Xóm 9, PVN, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 22-5-2020, Nguyễn Văn T đi xe đạp từ nhà sang khu vực xã H, huyện H mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến nghĩa trang nhân dân xã H, T phát hiện lăng mộ của dòng họ N có hàng rào bảo vệ bằng đá có gắn các thanh kim loại đúc hình hoa văn dạng búp sen bằng gang bị vỡ đổ xuống nền đất xung quanh lăng. T nhặt 01 đoạn gậy gỗ dài 76cm, đường kính 04cm và 01 viên đá để cạy, đập vỡ các kết cấu đá lấy được 10 thanh kim loại cho vào bao tải màu trắng rồi đi xe đạp về nhà cất giấu. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T tiếp tục quay lại trộm cắp thêm 07 thanh kim loại cho vào giỏ xe đạp rồi đi về. Khi ra đến đường cạnh nghĩa trang thì bị Công an huyện Hải Hậu tuần tra bắt quả tang.

Thu giữ của T 07 thanh kim loại trong giỏ xe, 01 xe đạp mini màu trắng bạc. Ngoài ra còn thu giữ trong túi quần bên trái của T 02 gói giấy bạc bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, niêm phong ký hiệu M. T khai nhận đó là Heroin mua lúc 09 giờ sáng ngày 22-5-2020 của một người đàn ông không quen biết ở gần UBND xã CB, huyện K, tỉnh Ninh Bình với giá 100.000 đồng để sử dụng cho bản thân.

Khám xét khẩn cấp nhà Nguyễn Văn T còn thu giữ 10 thanh kim loại màu xám, đúc hình hoa văn bằng gang; 01 bao tải màu trắng.

Khám nghiệm hiện trường thu giữ 15 phần kết cấu đá, phía trên gắn hoa văn đúc bằng gang được đánh thứ tự từ số 01 đến 15; 01 kết cấu bằng đá kích thước (13x15)cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 76cm; 03 mẫu hoa văn bằng gang đúc hình búp măng, kích thước (15x3)cm.

Tại bản kết luận giám định số 554/GĐKTHS ngày 23-5-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy bạc được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M là 0,218 gam.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 29-5-2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hải Hậu kết luận: 17 thanh kim loại đúc hình hoa văn dạng búp sen bằng gang, tổng trọng lượng 55,5kg có trị giá 2.775.000 đồng. Phần Lăng mộ của dòng họ N bị thiệt hại là 6.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại nhưng bị hại ông Nguyễn Ngọc T1 không nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Chiếc xe đạp bị cáo sử dụng để đi mua ma túy và trộm cắp tài sản là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn L1, ông L1 không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông L1 sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 56/CT-VKS-HH ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 27 tháng đến 36 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là người nghiện ma túy.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroin còn lại sau giám định và 03 mẫu hoa văn bằng gang đúc hình búp măng, kích thước (15x3)cm; 15 phần kết cấu đá, phía trên gắn hoa văn đúc bằng gang được đánh thứ tự từ số 01 đến 15; 01 kết cấu bằng đá kích thước (13x15)cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 76cm; 01 bao tải màu trắng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 17 thanh kim loại đúc hình hoa văn dạng búp sen bằng gang, tổng trọng lượng 55,5kg.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo hứa sửa chữa lỗi lầm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hải Hậu cùng các tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22-5-2020 tại khu vực Nghĩa trang nhân dân xã H, huyện H, tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T cất giấu trong túi quần đang mặc 02 gói Heroine có khối lượng 0,218 gam để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra Nguyễn Văn T còn trộm cắp tại lăng mộ của dòng họ N do ông Nguyễn Ngọc T1 quản lý 17 thanh kim loại đúc hình hoa văn dạng búp sen bằng gang có tổng trọng lượng 55,5kg có trị giá 2.775.000 đồng mang về nhà cất giấu. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị kết án, cụ thể ngày 11-11-1994 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Hà (cũ) xử phúc thẩm 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản của công dân”; ngày 02-8-2007 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy đến nay đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội liên quan đến ma túy, chiếm đoạt tài sản.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; ăn năn, hối lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, là đối tượng nghiện ma túy, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[8] Về dân sự: Bị hại ông Nguyễn Ngọc T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản bị chiếm đoạt nên không xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 02 gói ma túy. Sau giám định xác định là Heroine. Xét đây là vật Nhà nước cất tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 15 phần kết cấu đá, phía trên gắn hoa văn đúc bằng gang được đánh thứ tự từ số 01 đến 15; 01 kết cấu bằng đá kích thước (13x15)cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 76cm; 01 bao tải màu trắng cơ quan điều tra đã thu giữ. Xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 17 thanh kim loại đúc hình hoa văn dạng búp sen bằng gang, tổng trọng lượng 55,5kg và 03 mẫu hoa văn bằng gang đúc hình búp măng, kích thước (15x3)cm do ông Nguyễn Văn T1 không yêu cầu nhận lại nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào sáng ngày 22-5-2020 tại khu vực gần UBND xã CB, huyện K, tỉnh Ninh Bình, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

[11] Đối với phần thiệt hại lãng mộ của dòng họ N do ông Nguyễn Văn T1 quản lý là 6.000.000 đồng; có dấu hiệu cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” nhưng quá trình điều tra Nguyễn Văn T không thừa nhận do mình gây ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa đủ căn cứ nên đã tách ra để tiến hành điều tra xác minh xử lý sau.

[12] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Xử phạt Nguyễn Văn T 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22-5-2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroin còn lại sau giám định trong 01 phong bì thư niêm phong số 554/GĐKTHS và 15 phần kết cấu đá, phía trên gắn hoa văn đúc bằng gang được đánh thứ tự từ số 01 đến 15; 01 kết cấu bằng đá kích thước (13x15)cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 76cm; 01 bao tải màu trắng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 17 thanh kim loại đúc hình hoa văn dạng búp sen bằng gang, tổng trọng lượng 55,5kg và 03 mẫu hoa văn bằng gang

đúc hình búp măng, kích thước (15x3)cm.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 20-8-2020).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Bị hại: 01 bản.
- Lưu hồ sơ vụ án: 01 bản;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên